

THỦ TƯỚNG CHÍNH  
PHỦ  
Số: 133/2003/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2003

## QUYẾT ĐỊNH

### Về quản lý luồng hàng hải

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;  
Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 12 tháng 7 năm 1990;  
Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 359/GTVT-KHĐT ngày 28 tháng 1 năm 2003); Bộ Tư pháp (Công văn số 358/TP/HTQT ngày 30 tháng 5 năm 2003),

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### Chương 1:

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Quyết định này quy định về quản lý đầu tư xây dựng và vận hành luồng hàng hải ra, vào các cảng biển áp dụng đối với mọi đối tượng kinh doanh khai thác cảng biển ở Việt Nam, trừ những luồng ra, vào các cảng sử dụng riêng cho mục đích quân sự do Bộ Quốc phòng quản lý.

**Điều 2.** Giải thích thuật ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- "Luồng hàng hải" là phần giới hạn vùng nước được xác định bởi hệ thống báo hiệu hàng hải bao gồm cả hệ thống báo hiệu hàng hải, các công trình phụ trợ, bảo đảm cho tàu thuyền hoạt động an toàn và được cơ quan có thẩm quyền công bố.
- "Luồng hàng hải công cộng" là luồng hàng hải do Nhà nước đầu tư xây dựng để sử dụng cho mục đích chung.

3. "Luồng hàng hải chuyên dùng" là luồng ra, vào các cảng chuyên dùng do các doanh nghiệp tự bỏ vốn đầu tư xây dựng để sử dụng vào mục đích riêng của cảng thuộc doanh nghiệp đó.

4. "Báo hiệu hàng hải" là công trình hàng hải bao gồm các báo hiệu nhận biết bằng mắt, âm thanh và vô tuyến được thiết lập để hướng dẫn cho hoạt động của tàu thuyền.

## **Chương 2:**

### **QUẢN LÝ LUỒNG HÀNG HẢI**

**Điều 3.** Nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước về luồng hàng hải

1. Nội dung quản lý nhà nước về luồng hàng hải:

a) Xây dựng, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển luồng hàng hải phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam;

b) Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý luồng hàng hải, ban hành những tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến luồng hàng hải; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định này;

c) Ký kết, gia nhập và tổ chức thực hiện các Điều ước quốc tế liên quan đến luồng hàng hải;

d) Quy định các định mức kỹ thuật về luồng hàng hải làm cơ sở để giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện xây dựng và duy tu luồng hàng hải;

đ) Công bố danh mục luồng hàng hải công cộng và luồng hàng hải chuyên dùng;

e) Ra thông báo hàng hải;

f) Phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên luồng hàng hải;

g) Bảo vệ môi trường biển và an ninh, quốc phòng.

2. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm quản lý thống nhất về luồng hàng hải trong phạm vi cả nước.

3. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về luồng hàng hải quy định tại khoản 1 Điều này; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc vận hành, khai thác, duy tu luồng hàng hải theo đúng quy định.